

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số toàn diện phường Ninh Dương năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 125/KH-UBND ngày 12/4/2024 của UBND thành phố Móng Cái về Chuyển đổi số toàn diện thành phố Móng Cái năm 2024; Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 03/3/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy Móng Cái về phát triển thành phố thông minh và chuyển đổi số toàn diện đến năm 2025, định hướng đến 2030; Quyết định số 9014/QĐ-UBND ngày 21/10/2022 của UBND thành phố Móng Cái về phê duyệt Đề án phát triển thành phố thông minh và chuyển đổi số toàn diện đến năm 2025, định hướng đến 2030;

Ủy ban nhân dân phường Ninh Dương xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2024 trên địa bàn phường, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU NĂM 2024

1. Mục tiêu chung

- Tiếp tục bám sát quan điểm, định hướng lớn, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, góp phần hoàn thành các mục tiêu trong Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII; Nghị quyết Đại hội đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2020-2025; Nghị quyết Đại hội đảng bộ thành phố Móng Cái lần thứ XXIV, nhiệm kỳ 2020-2025; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Móng Cái lần thứ XXIV, nhiệm kỳ 2020-2025; Các Quyết định, Đề án của Thủ tướng Chính phủ về Chuyển đổi số; Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 05/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Chuyển đổi số toàn diện tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 03/3/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy Móng Cái về phát triển thành phố thông minh và chuyển đổi số toàn diện đến năm 2025, định hướng đến 2030; Các Nghị quyết chuyên đề, định hướng của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, Thành ủy, HĐND Thành phố có liên quan.

- Huy động sự tham gia tiên phong, đi đầu của tập thể lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong hệ thống chính trị trong thực hiện chuyển đổi số thường xuyên liên tục, theo phương châm chuyển đổi số không có lộ trình kết thúc mà phải luôn được cập nhật, hoàn thiện theo tiêu chí “đúng - đủ - sạch - sống” và chuyển đổi số chỉ thành công khi có sự quyết tâm, quyết liệt của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện.

- Ưu tiên chuyển đổi số đối với các lĩnh vực trọng tâm, trọng điểm của Tỉnh, Thành phố và liên quan mật thiết đến người dân: an sinh xã hội, y tế, giáo dục, du lịch, xuất nhập cảnh, xuất nhập khẩu.

2. Chủ đề Chuyển đổi số năm 2024

Thực hiện chủ đề Chuyển đổi số năm 2024 được ủy ban Quốc gia chuyển đổi

số lựa chọn là **“Phát triển kinh tế số với 4 trụ cột công nghiệp công nghệ thông tin, số hóa các ngành kinh tế, quản trị số, dữ liệu số - Động lực quan trọng cho phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững”**; đồng thời, tiếp tục xác định năm 2024 là năm tập trung xây dựng, khai thác, chia sẻ dữ liệu số, tạo nền tảng phát triển kinh tế số gắn với nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công và hiệu lực, hiệu quả trong quản lý điều hành theo định hướng của tỉnh với các nội dung trọng tâm sau:

(1)- Người dân, doanh nghiệp không phải cung cấp lại các thông tin cho cơ quan nhà nước khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến;

(2)- Các cơ quan, tổ chức khai thác dữ liệu để ra quyết định, phục vụ sản xuất, kinh doanh và xúc tiến đầu tư;

(3)- Cơ quan nhà nước sử dụng dữ liệu theo thời gian thực để hỗ trợ ra quyết định;

(4)- Tạo ra những kết quả rõ nét, thiết thực trong triển khai Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 05/02/2022 của Tỉnh ủy và Kế hoạch 59/KH-UBND ngày 01/3/2022 của UBND tỉnh về chuyển đổi số toàn diện tỉnh Quảng Ninh; Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 03/3/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy Móng Cái, Quyết định 9014/QĐ-UBND ngày 21/10/2022 của UBND thành phố về phát triển thành phố thông minh và chuyển đổi số toàn diện;

(5)- Nâng cao chỉ số, vị trí xếp hạng chuyển đổi số của Thành phố.

3. Mục tiêu cụ thể

3.1. Phát triển dữ liệu số

- Bám sát chỉ đạo của tỉnh, hướng dẫn của các sở, ngành để chủ động trong công tác tham mưu, đề xuất, phối hợp triển khai xây dựng các nền tảng cơ sở dữ liệu quan trọng theo định hướng của ngành chủ quản gồm: Cán bộ, công chức; an sinh xã hội; y tế; giáo dục; đầu tư công; (công nghiệp - thương mại).

- 100% cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin được kết nối, chia sẻ dữ liệu trên Nền tảng tích hợp của tỉnh (nếu có).

3.2. Phát triển chính quyền số

- 100% hồ sơ được số hóa ngay từ khâu tiếp nhận đến kết quả giải quyết thủ tục hành chính đủ điều kiện được ký số và trả cho người dân trên môi trường số thông qua tài khoản Công dân điện tử; 30% thủ tục hành chính được cung cấp biểu mẫu nhập liệu điện tử theo chỉ đạo của tỉnh.

- 90% dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ/số thủ tục hành chính phát sinh hồ sơ.

- 80% hồ sơ được nộp qua dịch vụ công trực tuyến. Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt trên 45%.

- Tỷ lệ thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính tại UBND phường đạt 100%.

- Tỷ lệ kết quả xử lý hồ sơ TTHC của Thành phố được đồng bộ đầy đủ trên cổng dịch vụ công quốc gia và công bố, công khai TTHC đúng hạn đạt 100%.

- 100% người đứng đầu, lãnh đạo địa phương được đào tạo/bồi dưỡng/tập huấn có nhận thức và có kỹ năng về chuyển đổi số phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và ra quyết định; 100% nhân lực công nghệ số nòng cốt trong bộ máy nhà nước được đào tạo, tập huấn về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng; tối thiểu 20% cán bộ, công chức được bồi dưỡng về kỹ năng phân tích, xử lý dữ liệu, quản lý đầu tư cho chuyển đổi số.

- Tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc (trừ hồ sơ mật) trên môi trường mạng tối thiểu 90%.

- Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa tối thiểu 50%.

- Tỷ lệ cập nhật dữ liệu quy định kinh doanh trên cổng Tham vấn và Tra cứu quy định kinh doanh đạt 100%.

- Tỷ lệ xử lý phản ánh, kiến nghị đúng hạn tại các cơ quan, đơn vị: 100%.

- Mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp tối thiểu 90%.

3.3. Về phát triển kinh tế số

- 100% các dịch vụ thiết yếu xã hội (an sinh xã hội, y tế, giáo dục, điện, nước, viễn thông,...); 100% giao dịch giải quyết thủ tục hành chính thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt.

- 100% các cơ sở kinh doanh, bán lẻ xăng dầu triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt.

- 100% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp (bao gồm các nhà thầu dự án/công trình đầu tư công) sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước chi trả, thanh toán xăng dầu sử dụng hình thức thanh toán không dùng tiền mặt.

- 80% sản phẩm nông sản, thủy sản đã qua chế biến, bao gói sẵn được truy xuất nguồn gốc; trong đó, 100% sản phẩm OCOP được xếp hạng từ 3 sao trở lên được đẩy mạnh quảng bá, marketing trên các nền tảng truyền thông, mạng xã hội.

- Trên 99% doanh nghiệp và tổ chức nộp thuế điện tử; tỷ lệ hộ kinh doanh cá thể nộp thuế theo phương pháp kê khai thực hiện nộp thuế điện tử đạt trên 50%.

3.4. Về phát triển xã hội số

- Tỷ lệ thuê bao băng rộng di động/100 dân đạt 99%.

- Tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng đạt 93%.

- 100% cơ sở y tế trên địa bàn Thành phố thực hiện chuyển đổi số, trong đó 50% cơ sở y tế khám chữa bệnh triển khai bệnh án điện tử theo quy định tại Thông tư số 46/2018/TTBYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế quy định về Hồ sơ bệnh án điện tử;

- 50% người dân trưởng thành tham gia và sử dụng nền tảng hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa; 100% người dân được cập nhật thông tin sức khỏe và dữ liệu khám chữa bệnh.

- Đảm bảo việc kết nối, chia sẻ thông tin khám chữa bệnh của người dân trên

địa bàn phường với các hệ thống tin Quốc gia (BHXH Việt Nam, Bộ Công an, Bộ Y tế) và các bệnh viện tuyến Tỉnh, Trung ương phục vụ nhu cầu giải quyết công việc, thủ tục hành chính theo hướng dẫn, chỉ đạo của Sở Y tế; phấn đấu 100% người bệnh khi được chuyển viện hoặc chuyển tuyến được tra cứu, xem, sử dụng lại được các kết quả, dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh trước đó của mình.

- 95% người dân từ 15 tuổi trở lên có điện thoại thông minh đủ điều kiện đáp ứng về cấu hình được cài đặt ứng dụng VnelD, định danh điện tử mức độ 2.

- Phát triển hạ tầng viễn thông băng rộng chất lượng cao (tắt sóng 2G, giảm trạm 3G xuống dưới 10%. Tăng tỷ lệ trạm 4G lên trên 70%; tăng tỷ lệ trạm 5G lên tối thiểu 20% sau khi Bộ Thông tin và Truyền thông hoàn thành quy hoạch và cấp phép thương mại).

- Có hệ thống truyền thanh cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và viễn thông hiện đại triển khai đến khu.

(Tổng hợp các mục tiêu chuyển đổi số tại Phụ lục 01 kèm theo).

II. NHIỆM VỤ

Kế hoạch chuyển đổi số toàn diện thành phường Ninh Dương năm 2024 đặt ra và triển khai **38** nhiệm vụ và yêu cầu chỉ đạo quyết liệt, hành động nhất quán, đồng bộ để hoàn thành và đạt chất lượng, bao gồm:

1. Nhận thức số: 06 nhiệm vụ.
2. Thể chế số: 04 nhiệm vụ.
3. Phát triển hạ tầng số: 03 nhiệm vụ.
4. Dữ liệu số: 02 nhiệm vụ.
5. Nền tảng số: 03 nhiệm vụ
6. Nhân lực số: 03 nhiệm vụ.
7. An toàn thông tin mạng: 03 nhiệm vụ.
8. Chính quyền số: 04 nhiệm vụ.
9. Phát triển kinh tế số: 03 nhiệm vụ.
10. Phát triển xã hội số: 07 nhiệm vụ.

(Chi tiết theo Phụ lục 02 đính kèm).

III. GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền được thực hiện trên các loại hình báo chí, các nền tảng truyền thông của phường, cổng thông tin điện tử, các nền tảng mạng xã hội để tạo thuận lợi cho người dân tiếp cận thông tin.

- Chủ động tổ chức và phối hợp tổ chức các hội nghị, hội thảo tọa đàm về chuyển đổi số, công nghệ số nhằm trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, mô hình, giải pháp đã triển khai thành công.

- Đẩy mạnh hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng trong việc tuyên truyền, phổ biến, chuyển tải các thông điệp thiết thực, gần gũi và các kỹ năng số cơ bản thông qua các ấn phẩm tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng ứng dụng VNelD, thanh toán điện tử, đảm bảo an toàn thông tin cá nhân, sử dụng các ứng dụng thông minh....

- Phát động, tham gia các hội thi, các hội nghị, tập huấn về chuyển đổi số, Bộ chỉ số chuyển đổi số và kết quả chuyển đổi số bằng nhiều hình thức.

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thương mại điện tử đến các hộ sản xuất kinh doanh cá thể, hợp tác xã, doanh nghiệp nhỏ và vừa, hỗ trợ đưa các sản phẩm nông nghiệp, thủy sản lên sàn thương mại điện tử....; tuyên truyền thương mại điện tử, hợp đồng điện tử cho đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn phường.

- Phối hợp triển khai thiết lập không gian trải nghiệm sản phẩm, dịch vụ công nghệ số phục vụ các cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn có thể dễ dàng tiếp cận, trực tiếp trải nghiệm thực tế; kết hợp với việc tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số cho các đối tượng liên quan thông qua việc sử dụng các sản phẩm, dịch vụ công nghệ số.

- Chủ động nghiên cứu, học tập, tuyên truyền, phổ biến các kinh nghiệm hay, cách làm hiệu quả của các địa phương trong nước được đăng tải trên cổng thông tin T63 của Bộ Thông tin và Truyền thông để vận dụng, đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số; đồng thời tuyên truyền, chia sẻ các sáng kiến, cách làm hay trong Tỉnh và Thành phố để nhân rộng.

- Hội Nông dân phường tổ chức các chương trình, hoạt động hướng dẫn hội viên nông dân tạo tài khoản trên sàn thương mại điện tử, hướng dẫn và hỗ trợ vốn giúp nông dân xây dựng các mô hình nông nghiệp chuyển đổi số theo hướng dẫn, chỉ đạo của Hội nông dân tỉnh, thành phố.

2. Giải pháp về công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- Ban Chỉ đạo chuyển đổi số phường chủ động, chịu trách nhiệm, thực hiện đồng bộ các giải pháp để triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ liên quan trực tiếp tới địa phương; chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan kịp thời tháo gỡ các vướng mắc vượt thẩm quyền trong quá trình thực hiện; tự kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả triển khai hàng tháng, quý.

- Xác định chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong lãnh đạo của cấp ủy đảng, trong toàn bộ hoạt động của địa phương, các tổ chức, người dân và doanh nghiệp nhằm phục vụ tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của phường, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế, chất lượng cuộc sống người dân; đảm bảo an ninh, an toàn xã hội, góp phần xây dựng Đảng và hệ thống chính trị vững mạnh toàn diện.

- Gắn công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số với trách nhiệm người đứng đầu và công tác đánh giá xếp loại, thi đua khen thưởng; các đồng chí Phó Chủ tịch UBND phường chịu trách nhiệm triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chuyển đổi số trong từng lĩnh vực được giao phụ trách.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính, trọng

tâm là cải cách thể chế, cải cách tổ chức bộ máy, công chức, công vụ và TTHC gắn với xây dựng Chính quyền số, chuyển đổi số toàn diện. Thường xuyên rà soát, chuẩn hóa quy trình giải quyết các thủ tục hành chính; đổi mới các TTHC ban hành mới đủ điều kiện cung ứng dịch vụ công trực tuyến toàn trình, tích hợp lên Cổng dịch vụ công quốc gia; số hóa và ký số hồ sơ ngay từ khâu tiếp nhận, trả kết quả ký số cho người dân, doanh nghiệp.

- Việc triển khai các dự án/nhiệm vụ về chuyển đổi số tuân thủ nguyên tắc kế thừa và tiếp tục phát huy các kết quả, thành tựu từ hệ thống chính quyền điện tử, đô thị thông minh, phù hợp với điều kiện và đặc thù từng ngành, lĩnh vực, địa phương, phối hợp chặt chẽ với sở, ngành chủ quản trong quá trình thực hiện đảm bảo hiệu quả, thiết thực, không được để xảy ra trùng lặp, lãng phí.

- Tiếp tục khai thác, sử dụng hiệu quả các nền tảng, ứng dụng dùng chung của tỉnh gồm các hệ thống của Chính quyền điện tử tỉnh (thư công vụ, hệ thống thông tin xử lý văn bản, một cửa điện tử, cổng dịch vụ công tỉnh...) và các nền tảng mới được triển khai để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, chuyên môn, phục vụ xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số, đẩy nhanh chuyển đổi số toàn diện trên địa bàn Thành phố.

3. Giải pháp về đào tạo, nguồn nhân lực

- Người đứng đầu các tổ chức, đơn vị, địa phương trong hệ thống chính trị và đảng viên, cán bộ, công chức gương mẫu đi đầu trong chuyển đổi số, trực tiếp tham gia các khóa đào tạo, tập huấn do tỉnh, Thành phố tổ chức, triệu tập.

- Cử cán bộ, công chức tham gia các chương trình đào tạo về kỹ năng số, quản trị số, lãnh đạo số, chiến lược chuyển đổi số do tỉnh triển khai... và các đợt đào tạo, tập huấn về chuyển đổi số cho người dân, doanh nghiệp trên nền tảng đào tạo trực tuyến mở (MOOCs) của Bộ Thông tin và Truyền thông để thúc đẩy nhanh quá trình chuyển đổi toàn diện trên địa bàn.

- Tham gia các khóa đào tạo, tập huấn nâng cao kỹ năng, nhận thức về an toàn, an ninh thông tin, bảo vệ bí mật nhà nước trên không gian mạng đối với cán bộ công chức, người lao động.

- Tham gia các khóa đào tạo chuyên sâu cho đội ngũ cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin, cán bộ nòng cốt chuyển đổi số của phường để tham mưu triển khai chuyển đổi số, làm chủ thiết bị, hệ thống, nền tảng số dùng chung của tỉnh.

- Phối hợp triển khai các hoạt động tư vấn, hỗ trợ các doanh nghiệp, HTX, người nông dân về chuyển đổi số; hỗ trợ và khuyến khích các doanh nghiệp chủ động tổ chức đào tạo, bồi dưỡng trang bị cho người lao động các kỹ năng cần thiết để tham gia chuyển đổi số, thương mại điện tử, phát triển kinh tế số.

4. Giải pháp tài chính

- Huy động các nguồn lực cho thực hiện chuyển đổi số đảm bảo hiệu quả thiết thực, không để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “lợi ích nhóm”; khuyến khích các doanh nghiệp thử nghiệm các công nghệ mới, các giải pháp mới, các ý tưởng sáng tạo để nghiên cứu, vận dụng và đưa vào cuộc sống.

- Bố trí ngân sách bảo đảm kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ. Lồng ghép nguồn lực từ các chương trình, đề án có liên quan để thực hiện chuyển đổi số; nguồn đầu tư của doanh nghiệp, cộng đồng và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

5. Giải pháp hợp tác

- Tiếp tục phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin, doanh nghiệp số có uy tín, năng lực, kinh nghiệm để tham gia tư vấn, triển khai thí điểm giải pháp, nền tảng số và xây dựng phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, viễn thông, phát triển kinh tế số, xã hội số trên địa bàn, đảm bảo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu Chuyển đổi số toàn diện; Triển khai hỗ trợ chữ ký số cho người dân, phấn đấu hoàn thành mục tiêu mỗi người dân trưởng thành có một chữ ký số cá nhân.

- Tham gia chương trình học tập, chia sẻ kinh nghiệm để trao đổi, cập nhật kinh nghiệm về đào tạo, nghiên cứu khoa học về công nghệ số, kỹ năng số.

6. Kiểm tra, giám sát

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, đề cao vai trò dẫn dắt chuyển đổi số của người đứng đầu; việc chuyển đổi số, đầu tư, mua sắm trong các kế hoạch, chương trình, dự án ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số cần theo nguyên tắc: có người làm, có người giám sát độc lập, thực hiện việc kiểm tra, giám sát kịp.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của các Đảng uỷ, HĐND và các tổ chức chính trị - xã hội trong tổ chức thực hiện chuyển đổi số.

- Chủ động tổ chức tự kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình, kết quả chuyển đổi số của phường ít nhất 01 lần/năm.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Khuyến khích việc huy động các nguồn kinh phí ngoài ngân sách địa phương để triển khai các nội dung Kế hoạch.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thường trực UBND phường

Chỉ đạo toàn diện việc thực hiện Kế hoạch; đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả triển khai hàng tháng, quý, năm.

UBND phường, Ban chỉ đạo Chuyển đổi số phường tổ chức họp đánh giá, kiểm điểm tiến độ thực hiện Kế hoạch hàng tháng, quý hoặc đột xuất; kịp thời điều chỉnh theo sự chỉ đạo của tỉnh và tình hình thực tế của địa phương.

2. Công an phường

Là cơ quan thường trực Ban chỉ đạo Thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn phường.

3. Công chức Văn phòng - thống kê

- Chủ trì tham mưu về triển khai thực hiện Kế hoạch Chuyển đổi số; theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp tình hình triển khai các nhiệm vụ, chương trình, dự

án của các ban, ngành phường, định kỳ hàng tháng (trước ngày 15 hàng tháng) tổng hợp, báo cáo UBND phường, UBND Thành phố; trước ngày 15/12 hàng năm, tham mưu Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số phường tổ chức sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện.

- Đầu mối, phối hợp với các ban, ngành định kỳ hàng quý triển khai đánh giá, chấm điểm Bộ Chỉ số chuyển đổi số cấp xã theo chỉ đạo của tỉnh.

4. Công chức Tài chính - kế toán

- Tham mưu UBND phường xem xét, bố trí kinh phí để triển khai thực hiện đảm bảo theo quy định.

5. Công chức Văn hoá - xã hội; Tổ biên tập tuyên truyền

- Duy trì chuyên mục “*Chuyển đổi số*” trên Cổng thông tin điện tử thành phần của phường và chương trình truyền thanh để tập hợp các văn bản chỉ đạo của trung ương, các bộ, ngành, của tỉnh và tuyên truyền, phổ biến câu chuyện thành công, cách làm sáng tạo, mô hình điển hình về chuyển đổi số; những thành tựu, hiệu quả về chuyển đổi số trên địa bàn; cung cấp các thông tin để nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, phổ cập kỹ năng số cơ bản cho người dân.

6. Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả hiện đại phường

Chủ trì triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số gắn với công tác giải quyết thủ tục hành chính: Số hóa hồ sơ, thủ tục hành chính; dịch vụ công trực tuyến; ISO điện tử.

7. Đề nghị các; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường Ninh Dương và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn

- Trưởng các ban ngành, đoàn thể, chịu trách nhiệm trước Thường trực Đảng ủy, UBND phường về kết quả chuyển đổi số trong bộ phận và địa bàn phụ trách.

- Các ban, ngành, đoàn thể có trách nhiệm chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai trên cơ sở bám sát nội dung, nhiệm vụ theo kế hoạch, đề án chuyển đổi số của sở, ngành cấp trên và theo các chỉ tiêu, nội dung, nhiệm vụ được giao chủ trì tại kế hoạch này và Đề án phát triển thành phố thông minh và Chuyển đổi số của phường và Thành phố đã được phê duyệt. Đề xuất nguồn kinh phí, hình thức đầu tư và tổ chức triển khai thực hiện, đảm bảo chất lượng, tiến độ, hiệu quả.

- Có trách nhiệm phối hợp với Công chức Văn hóa - Xã hội, các bộ phận liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện kế hoạch, đảm bảo tính thống nhất. Định kỳ báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Công chức Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, báo cáo Thường trực UBND phường.

- Là đầu mối phối hợp với các phòng ban của Thành phố trong triển khai các nền tảng số, hệ thống thông tin chuyên ngành trên địa bàn, đảm bảo tính đồng bộ, kết nối, liên thông; có trách nhiệm tham mưu chia sẻ dữ liệu do ngành, cơ quan, đơn vị mình quản lý về Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh phục vụ chia sẻ, khai thác, sử dụng chung.

- Chủ động tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng số, công nghệ số cho cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền quản lý do Tỉnh, Thành phố tổ chức. Thường xuyên tuyên truyền về

chuyển đổi số trên các nền tảng truyền thông, mạng xã hội, hệ thống thông tin của địa phương.

- Tích cực tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số; vận động người dân, doanh nghiệp tham gia chuyển đổi số; thực hiện chức năng giám sát, phối hợp với UBND phường thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn phường.

- Tăng cường số hóa trong Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội theo chỉ đạo của cấp trên.

- Sử dụng hiệu quả hệ thống quản lý văn bản và điều hành, đảm bảo khai thác 100% các chức năng, tính năng của Hệ thống, đảm bảo liên thông dữ liệu giữa các cơ quan trong Hệ thống và với khối Chính quyền (trừ văn bản mật, nội bộ theo quy định).

8. Về chế độ báo cáo

- Định kỳ hàng tháng (*trước ngày 15 hàng tháng*) hoặc đột xuất, thực hiện nghiêm chế độ báo cáo kết quả triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nội dung, nhiệm vụ được giao chủ trì tại Kế hoạch này về phòng Văn hóa - Thông tin để tổng hợp. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo UBND phường, Ban Chỉ đạo xem xét, giải quyết.

- Giao Công chức Văn phòng - thông kê định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai thực hiện theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch Chuyển đổi số toàn diện phường Ninh Dương năm 2024 của UBND phường Ninh Dương./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố Móng Cái (B/c);
- Phòng Văn hoá - Thông tin (B/c);
- TT, Đảng ủy, HĐND phường (B/c);
- TT. UBND phường (C/đ);
- UBMTTQ và các đoàn thể (P/h);
- Cán bộ, công chức phường (T/h);
- Lưu VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Phan

PHỤ LỤC 01
CÁC MỤC TIÊU/CHỈ TIÊU CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2024

(Ban hành Kèm theo Kế hoạch số: 32/KH-UBND ngày 16/4/2024 của UBND thành phố Móng Cái)

TT	Mục tiêu	Bộ phận Chủ trì	Bộ phận phối hợp	Bộ phận theo dõi chỉ tiêu
I	Về phát triển dữ liệu số (03)			
1	Phối hợp triển khai xây dựng các nền tảng cơ sở dữ liệu quan trọng theo định hướng của sở, ngành chủ quản gồm: Cán bộ, công chức; an sinh xã hội; y tế; giáo dục; đầu tư công; quy hoạch, công thương (công nghiệp - thương mại)	Các ban, ngành, đoàn thể	Văn phòng - thống kê	Văn phòng - thống kê
2	100% cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin được kết nối, chia sẻ dữ liệu trên Nền tảng tích hợp của tỉnh (nếu có).	Các ban, ngành, đoàn thể, CBCC	Văn phòng - thống kê	Văn phòng - thống kê
3	100% hệ thống thông tin đang vận hành trên địa bàn được xây dựng, trình phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin trước ngày 30/9/2024 và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo hồ sơ đề xuất cấp độ được phê duyệt trước ngày 31/12/2024 (Cổng thông tin điện tử phường; Hệ thống mạng LAN/WAN của UBND phường)	Các ban, ngành, đoàn thể, CBCC	Văn phòng - thống kê	Văn phòng - thống kê
II	Phát triển chính quyền số (11)			
1	100% hồ sơ được số hóa ngay từ khâu tiếp nhận đến kết quả giải quyết thủ tục hành chính đủ điều kiện được ký số và trả cho người dân trên môi trường số thông qua tài khoản Công dân điện tử, 30% thủ tục hành chính được cung cấp biểu mẫu nhập liệu điện tử	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại	Các Đoàn thể, ban ngành	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại
2	90% dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ/ số thủ tục hành chính phát sinh hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại	Các Đoàn thể, ban ngành	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại
3	80% hồ sơ được nộp qua dịch vụ công trực tuyến. Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt trên 45%	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại	Các Đoàn thể, ban ngành	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại



TT	Mục tiêu	Bộ phận Chủ trì	Bộ phận phối hợp	Bộ phận theo dõi chỉ tiêu
4	Tỷ lệ thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính tại UBND phường đạt 100%.	Công chức Tư pháp - hộ tịch	Các ban ngành, đoàn thể	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại
5	Tỷ lệ kết quả xử lý hồ sơ TTHC của phường được đồng bộ đầy đủ trên cổng dịch vụ công quốc gia và công bố, công khai TTHC đúng hạn đạt 100%.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại	Các Đoàn thể, ban ngành	Văn phòng - thống kê
6	100% người đứng đầu, lãnh đạo được đào tạo/bồi dưỡng/tập huấn có nhận thức và có kỹ năng về chuyển đổi số phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và ra quyết định; 100% nhân lực công nghệ số nòng cốt trong bộ máy nhà nước được đào tạo, tập huấn về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng; tối thiểu 20% cán bộ, công chức được bồi dưỡng về kỹ năng phân tích, xử lý dữ liệu, quản lý đầu tư cho chuyển đổi số.	Lãnh đạo Đảng ủy - HĐND – UBND, UBMTTQ và Trưởng các đoàn thể, Công chức	Văn phòng - thống kê	Văn phòng - thống kê
7	Tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc (trừ hồ sơ mật) trên môi trường mạng: đối với UBND phường đạt tối thiểu 90%	Các ban ngành, đoàn thể, cán bộ công chức	Văn phòng - thống kê	Văn phòng - thống kê
8	Tỷ lệ khai khác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa tối thiểu 50%	Các ban ngành, đoàn thể, cán bộ công chức	Văn phòng - thống kê	Văn phòng - thống kê
9	Tỷ lệ cập nhật dữ liệu quy định kinh doanh trên cổng Tham vấn và Tra cứu quy định kinh doanh đạt 100%	Tài chính – kế toán	Các Doanh nghiệp, HTX, cơ sở SXKD nhỏ lẻ	Tài chính - Kế toán
10	Tỷ lệ xử lý phản ánh, kiến nghị đúng hạn tại các cơ quan, đơn vị: 100%	Địa chính – xây dựng (Phụ trách công tác tiếp nhận phản ánh hiện trường); Công chức Tài chính – kế toán (Phụ trách công tác tiếp công dân)	Các ban ngành, đoàn thể	Công chức Tài chính - kế toán (Phụ trách công tác tiếp công dân)
11	Mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp tối thiểu 90%	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại	Các ban ngành, đoàn thể	Tư pháp – hộ tịch
III	Về phát triển kinh tế số (04)			

TT	Mục tiêu	Bộ phận Chủ trì	Bộ phận phối hợp	Bộ phận theo dõi chỉ tiêu
1	100% các dịch vụ thiết yếu xã hội (an sinh xã hội, y tế, giáo dục, điện, nước, viễn thông,...); 100% giao dịch giải quyết thủ tục hành chính thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt, đối với các xã khu vực còn lại đạt tối thiểu 80%.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại	Các ban ngành, đoàn thể	Văn phòng - thống kê
2	100% các cơ sở kinh doanh, bán lẻ xăng dầu triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt	Các ban ngành, đoàn thể	Các ban ngành, đoàn thể	Các ban ngành, đoàn thể
3	80% sản phẩm nông sản, thủy sản đã qua chế biến, bao gói sẵn được truy xuất nguồn gốc; trong đó, 100% sản phẩm OCOP được xếp hạng từ 3 sao trở lên được đẩy mạnh quảng bá, marketing trên các nền tảng truyền thông, mạng xã hội	Hội Nông dân	Các ban ngành, đoàn thể	Hội Nông dân
4	Trên 99% doanh nghiệp và tổ chức nộp thuế điện tử; tỷ lệ hộ kinh doanh cá thể nộp thuế theo phương pháp kê khai thực hiện nộp thuế điện tử đạt trên 50%.	Tài chính - kế toán	Các ban ngành, đoàn thể	Tài chính - kế toán
IV	Về phát triển xã hội số (8)			
1	Tỷ lệ thuê bao băng rộng di động/100 dân đạt 99%	Các DN viễn thông	Văn hóa - Xã hội	Văn hóa - Xã hội
2	Tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng đạt 93%	Các DN viễn thông	Văn hóa - Xã hội	Văn hóa - Xã hội
3	100% cơ sở y tế trên địa bàn Thành phố thực hiện chuyển đổi số, trong đó 50% cơ sở y tế khám chữa bệnh triển khai bệnh án điện tử theo quy định tại Thông tư số 46/2018/TTBYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế quy định về Hồ sơ bệnh án điện tử	Trạm Y tế	Văn hóa - Xã hội	Trạm Y tế; duy trì thực hiện
4	50% người dân trưởng thành tham gia và sử dụng nền tảng hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa; 100% người dân được cập nhật thông tin sức khỏe và dữ liệu khám chữa bệnh	Trạm Y tế	Văn hóa - Xã hội	Trạm Y tế; duy trì thực hiện



TT	Mục tiêu	Bộ phận Chủ trì	Bộ phận phối hợp	Bộ phận theo dõi chỉ tiêu
5	Đảm bảo việc kết nối, chia sẻ thông tin khám chữa bệnh của người dân thành phố Móng Cái với các hệ thống tin Quốc gia (BHXH Việt Nam, Bộ Công an, Bộ Y tế) và các bệnh viện tuyến Tỉnh, Trung ương phục vụ nhu cầu giải quyết công việc, thủ tục hành chính theo hướng dẫn, chỉ đạo của Sở Y tế; phấn đấu 100% người bệnh khi được chuyển viện hoặc chuyển tuyến được tra cứu, xem, sử dụng lại được các kết quả, dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh trước đó của mình	Trạm Y tế	Văn hóa - Xã hội, Lao động TB&XH, Công an phường	Trạm Y tế; duy trì thực hiện
6	95% người dân từ 15 tuổi trở lên có điện thoại thông minh đủ điều kiện đáp ứng về cấu hình được cài đặt ứng dụng VnELD, định danh điện tử mức độ 2	Công an phường	Các Đoàn thể, ban ngành, Công an phường	Công an phường
7	Phát triển hạ tầng viễn thông băng rộng chất lượng cao (tắt sóng 2G, giảm trạm 3G xuống dưới 10%. Tăng tỷ lệ trạm 4G lên trên 70%; tăng tỷ lệ trạm 5G lên tối thiểu 20% sau khi Bộ Thông tin và Truyền thông hoàn thành quy hoạch và cấp phép thương mại)	Các DN viễn thông	Văn hóa - Xã hội	Văn hóa - Xã hội
8	Có hệ thống truyền thanh cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và viễn thông hiện đại triển khai đến khu	Văn hóa - Xã hội	Các khu phố, Tổ biên tập thông tin tuyên truyền	Văn hóa - Xã hội

PHỤ LỤC 02
CÁC NHIỆM VỤ CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2024

(Ban hành Kèm theo Kế hoạch số: 32/KH-UBND ngày 16/4/2024 của UBND phường Ninh Dương)

TT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian triển khai/ hoàn thành
I	Nhận thức số (06 nhiệm vụ)			
1	Xây dựng và triển khai Kế hoạch truyền thông về Chuyển đổi số năm 2024 (bao gồm truyền thông về an toàn thông tin) theo hướng trọng tâm, trọng điểm đồng thời chú trọng đổi mới và phát huy hiệu quả các kênh truyền thông về chuyển đổi số trên các hạ tầng truyền thông	Văn phòng – thống kê	Các ban ngành, đoàn thể, CBCC	Trước 20/4/2024
2	Xây dựng, ban hành Kế hoạch tổ chức chuỗi sự kiện, hoạt động hưởng ứng Ngày chuyển đổi số quốc gia 10/10 trên địa bàn Thành phố	Văn hóa - Xã hội	Các ban ngành, đoàn thể, CBCC	Trước 30/6/2024
3	Tham gia Cuộc thi khởi nghiệp sáng tạo trong thanh niên chủ đề Thanh niên Quảng Ninh với chuyển đổi số do tỉnh tổ chức	Đoàn Thanh niên	Các ban ngành, đoàn thể,	Tháng 9/2024
4	Tham gia Cuộc thi về chuyển đổi số cấp thành phố	Các ban ngành, đoàn thể, CBCC	Các ban ngành, đoàn thể	Theo kế hoạch tổ chức của Thành phố
5	Tham gia Hội nghị Nâng cao kỹ năng ứng dụng các giải pháp số trong hoạt động xúc tiến thương mại, thương mại điện tử cho các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh	UBND phường	Các Đoàn thể, ban ngành	Năm 2024
6	Tham gia Diễn đàn chuyên sâu về chuyển đổi số tỉnh Quảng Ninh	Văn hóa - Xã hội	Các Đoàn thể, ban ngành	Năm 2024
II	Thế chế số (04 nhiệm vụ)			

TT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian triển khai/ hoàn thành
1	Phối hợp xây dựng Nghị quyết về Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa về chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh	Tài chính - Kế toán	Văn hóa - Xã hội	Tháng 12/2024
2	Phối hợp Xây dựng và ban hành danh mục Dữ liệu nền tảng, dùng chung của tỉnh sau khi các bộ ngành trung ương công bố danh mục dữ liệu chuyên ngành, trong đó có dữ liệu mở phục vụ công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh	Văn phòng - Thống kê	Văn phòng - Thống kê	Năm 2024
3	Phối hợp nghiên cứu xây dựng, trình ban hành Quy định cán bộ công chức viên chức bắt buộc sử dụng các nền tảng số, các công cụ số để xử lý công việc	Văn phòng - Thống kê	Các Đoàn thể, ban ngành	Năm 2024
4	Phối hợp nghiên cứu xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành chính sách thuê chuyên gia chuyển đổi số để đảm bảo nguồn nhân lực chất lượng cao trong triển khai chuyển đổi số	Văn phòng - Thống kê	Văn phòng - Thống kê	Năm 2024
III	Phát triển hạ tầng số (03 nhiệm vụ)			
1	Phối hợp hoàn thành Dự án nâng cấp hệ thống một cửa điện tử và cổng dịch vụ công của tỉnh đáp ứng các quy định, yêu cầu về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/04/2018 của Chính phủ và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại	Văn phòng - Thống kê	Năm 2024
2	Tiếp tục triển khai phủ sóng di động và cáp quang trên địa bàn Thành phố theo Kế hoạch của tỉnh. Phát triển hạ tầng viễn thông băng rộng chất lượng cao theo hướng triển khai tắt sóng 2G, giảm số lượng trạm 3G, tăng tỷ lệ trạm 4G theo hướng là hạ tầng chủ đạo.	Văn hóa - Xã hội	Các Đoàn thể, ban ngành; các doanh nghiệp viễn thông	Trước 30/11/2024

TT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian triển khai/ hoàn thành
3	Phối hợp Xây dựng kế hoạch phổ cập điện thoại thông minh trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025	Văn hóa - Xã hội	Các Đoàn thể, ban ngành; các doanh nghiệp viễn thông	Tháng 6/2024
IV	Dữ liệu số (02 nhiệm vụ)			
1	Phối hợp xây dựng, hoàn thành cơ bản 06 cơ sở dữ liệu nền tảng quan trọng theo định hướng của Bộ, ngành, của tỉnh: (1) Cán bộ, công chức, viên chức; (2) Y tế; (3) Giáo dục; (4) Quy hoạch tỉnh Quảng Ninh; (5) Đầu tư công; (6) Công Thương (công nghiệp - thương mại)			
1.1	Đưa vào vận hành hệ thống thông tin và CSDL cán bộ, công chức, viên chức	Văn phòng - Thống kê	Các ban ngành, đoàn thể	Năm 2024
1.2	Đưa vào vận hành hệ thống CSDL Y tế	Trạm Y tế	Các ban ngành, đoàn thể	Năm 2024
1.3	Đưa vào vận hành CSDL ngành Giáo dục	Các Trường học trên địa bàn	Các ban ngành, đoàn thể	Năm 2024
1.4	Xây dựng quy hoạch tỉnh Quảng Ninh, CSDL đầu tư công	Tài chính - Kế toán	Các ban ngành, đoàn thể	Năm 2024-2025
1.5	Xây dựng CSDL Công thương (công nghiệp - thương mại)	UBND phường	Các ban ngành, đoàn thể	Năm 2024-2025
2	Tổ chức khai thác hiệu quả các dữ liệu trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư tích hợp với các cơ sở dữ liệu và hệ thống thông tin của tỉnh để nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công và phân tích dữ liệu phục vụ chỉ đạo điều hành của lãnh đạo các cấp	Công an phường	Các ban ngành, đoàn thể	Năm 2024
V	Nền tảng số (03 nhiệm vụ)			
1	Phối hợp hoàn thành Dự án phát triển nền tảng tích hợp, chia sẻ cấp tỉnh (LGSP) đáp ứng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật của Bộ Thông tin và Truyền thông; bảo đảm kết nối với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP)	Văn hóa - Xã hội	Các ban ngành, đoàn thể	Năm 2024-2025



TT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian triển khai/ hoàn thành
2	Phối hợp triển khai thí điểm ứng dụng Nền tảng trợ lý ảo hỗ trợ công chức, viên chức theo chỉ đạo của tỉnh	Văn hóa - Xã hội	Các ban ngành, đoàn thể	Năm 2024
3	Phối hợp hoàn thành nhiệm vụ xây dựng phần mềm quản lý đánh giá chuyển đổi số tỉnh Quảng Ninh	Văn hóa - Xã hội	Các ban ngành, đoàn thể	Năm 2024
VI	Nhân lực số (03 nhiệm vụ)			
1	Tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số cho công chức trên nền tảng đào tạo trực tuyến mở của Bộ Thông tin và Truyền thông	Văn phòng – thống kê	Các ban ngành, đoàn thể	Năm 2024
2	Phối hợp tổ chức, tham gia các khóa đào tạo, tập huấn nâng cao kỹ năng, nhận thức về an toàn, an ninh thông tin, bảo vệ bí mật nhà nước trên không gian mạng đối với cán bộ công chức, người lao	Công an phường	Các ban ngành, đoàn thể, cán bộ công chức	Năm 2024
3	Xây dựng Kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số, trong đó có tập huấn kỹ năng số cho người dân	Văn hóa - Xã hội	Các ban ngành, đoàn thể	Năm 2024
VII	An toàn thông tin mạng (03)			
1	Khảo sát hiện trạng công tác đảm bảo an toàn thông tin đối với hệ thống mạng LAN/WAN của UBND phường và đề xuất, triển khai nâng cấp hệ thống mạng đạt chuẩn cấp độ an toàn thông tin	Văn hóa - Xã hội	Các ban ngành, đoàn thể, cán bộ công chức	Năm 2024
2	Tham gia diễn tập thực chiến đảm bảo an toàn thông tin mạng tỉnh Quảng Ninh năm 2024	Các ban ngành, đoàn thể, cán bộ công chức	Các ban ngành, đoàn thể, cán bộ công chức	Năm 2024
3	Phối hợp Tổ chức kiểm tra, đánh giá đảm bảo an toàn thông tin trên địa bàn phường	Văn hóa - Xã hội	Các ban ngành, đoàn thể, cán bộ công chức	Năm 2024
VIII	Chính quyền số (04 nhiệm vụ)			
1	Triển khai thí điểm Hệ thống tổng hợp thông tin, chia sẻ dữ liệu và hỗ trợ ra quyết định trong công tác quản lý, điều hành (Móng Cái	Văn phòng – thống kê	Các ban ngành, đoàn thể, cán bộ công chức	Năm 2024

TT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian triển khai/ hoàn thành
	DSS)			
2	Tập trung triển khai số hóa trong các cơ quan đảng, nhà nước, MTTQ và các đoàn thể phường theo chỉ đạo của tỉnh	Văn phòng Đảng ủy, MTTQ và các đoàn thể phường	Cán bộ công chức	Thường xuyên trong năm 2024
3	Phối hợp xây dựng, triển khai mini app của Quảng Ninh trên nền tảng Zalo	Văn phòng – thống kê	Các ban ngành, đoàn thể, cán bộ công chức	Năm 2024
4	Sử dụng chữ ký số cá nhân để phê duyệt văn bản, xử lý công việc trên môi trường mạng trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn	TT Đảng ủy - HĐND - UBND	Cán bộ công chức	Thường xuyên trong năm 2024
IX	Phát triển kinh tế số (03 nhiệm vụ)			
1	Triển khai đo lường kinh tế số tỉnh Quảng Ninh năm 2023 trên địa bàn theo Kế hoạch của tỉnh	Văn phòng – thống kê	Các ban ngành, đoàn thể, cán bộ công chức	Năm 2024
2	Phối hợp xây dựng và triển khai Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2024-2026, Kế hoạch hỗ trợ hợp tác xã giai đoạn 2024-2025, trong đó có hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã về chuyển đổi số	Tài chính - Kế toán	Các Đoàn thể, ban ngành, Các Doanh nghiệp, HTX, cơ sở SXKD nhỏ lẻ	Năm 2024
3	Tiếp tục triển khai thanh toán không dùng tiền mặt trong khu vực công và trong Nhân dân phấn đấu 100% các dịch vụ thiết yếu xã hội (y tế, giáo dục, điện, nước, viễn thông...), 100% giải quyết thủ tục hành chính thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt.	Tài chính - Kế toán, các doanh nghiệp viễn thông cung cấp dịch vụ Mobile Money	Các ban ngành, đoàn thể, cán bộ công chức	Năm 2024
X	Phát triển xã hội số (07 nhiệm vụ)			
1	Triển khai thuê dịch vụ, vận hành hệ thống wifi miễn phí trên địa bàn Thành phố	Văn hóa - Xã hội	Các ban ngành, đoàn thể	Tháng 6/2024
2	Triển khai thuê dịch vụ, vận hành ứng dụng Phản ánh hiện trường Móng Cái smart	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại	Các ban ngành, đoàn thể	Tháng 6/2024



TT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian triển khai/ hoàn thành
3	Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông thành lập, ra mắt gian hàng giới thiệu các sản phẩm chuyển đổi số, cung cấp miễn phí chữ ký số cho người dân	Văn hóa - Xã hội	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại; Các ban ngành, đoàn thể; khu phố	Năm 2024
4	Triển khai phổ cập cho người dân sử dụng ứng dụng VNelD, là danh tính số, có giá trị tương đương thẻ Căn cước đồng thời là tài khoản dịch vụ công trực tuyến	Công an phường	Các ban ngành, đoàn thể	Năm 2024
5	Triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số trong Kế hoạch số 276/KH-UBND ngày 10/11/2023 của UBND tỉnh và Kế hoạch số 329/KH-UBND ngày 21/11/2023 của UBND Thành phố về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và thúc đẩy chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Móng Cái	Các Trường học trên địa bàn	Các ban ngành, đoàn thể	Năm 2024
6	Triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số trong Kế hoạch số 260/KH-UBND ngày 16/10/2023 của UBND tỉnh về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm về Chuyển đổi số y tế giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Móng Cái	Trạm Y tế	Các ban ngành, đoàn thể	Năm 2024
7	Thành lập 05 mô hình chuyển đổi số trong nông nghiệp, nông dân	Hội nông dân phường	Các ban ngành, đoàn thể	Năm 2024